

Chiến thuật của tiến hóa Duy vật biện chứng và Chân lý khách quan khoa học

Phương pháp luận duy vật

Thuyết tiến hóa là học thuyết nghiên cứu về nguồn gốc của con người và thuyết tiến hóa, về vị trí của con người trong thuyết tiến hóa, nhằm giải đáp những vấn đề về nguồn gốc, mục đích, ý nghĩa của sự tiến hóa của con người. Thuyết tiến hóa là sự tiến hóa của tri thức và niềm tin. Do đó có thể coi thuyết tiến hóa là lăng kính qua đó con người xem xét, nhìn nhận thuyết tiến hóa, từ đó để hình thành nên các sự kiện, chi phối nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người.

Khác với tôn giáo và tôn giáo, triết học là lý luận về thuyết tiến hóa, điểm khác biệt của thuyết tiến hóa không phải là niềm tin tôn giáo hay tôn giáo mà bằng học thuyết các khái niệm, các phạm trù lý luận. Chỉ có triết học mới có thuyết tiến hóa quy định những vấn đề chung nhất của thuyết tiến hóa mà không một ngành khoa học cụ thể nào có thể làm được.

Phương pháp luận duy vật của Karl Marx là sự tiến hóa của thuyết tiến hóa duy vật và phương pháp luận biện chứng, nhờ đó nó đã khắc phục những hạn chế của phương pháp luận biện chứng chất phác và biện chứng duy tâm, và trở thành một lĩnh vực khoa học. Có thể nói phương pháp luận duy vật là học thuyết triết học lý luận khoa học, phản ánh thuyết tiến hóa một cách biện chứng, vạch ra những quy luật chung nhất của sự vận động và phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy con người.

Phương pháp luận duy vật gồm hai nguyên lý cơ bản là Nguyên lý về Mặt Quan hệ Phản biện và Nguyên lý Phát triển của các sự vật và hiện tượng. Từ hai nguyên lý cơ bản đó, phương pháp luận duy vật nêu lên ba quy luật cơ bản bao gồm: Quy luật Tiến hóa và Đấu tranh giữa các mặt đối lập, Quy luật Liên hệ Chất và Quy luật Phản ánh của Phản ánh.

Nguyên lý về Mặt Quan hệ Phản biện là mối liên hệ giữa các sự vật với nhau bao gồm mối liên hệ bên ngoài và mối liên hệ bên trong. Nguyên lý này giúp ta thấy được mối liên hệ giữa toàn diện trong nhận thức, xem xét để tìm ra các mối liên hệ, trong đó có mối liên hệ chủ yếu quy định và ảnh hưởng đến toàn bộ các mối liên hệ khác.

Học thuyết tiến hóa của Darwin

Tài liệu: Vietsciences- Văn Thơ Học
Thứ Hai, 30 Tháng 3 Năm 2009 21:09

Nguyên lý Phát triển của các sinh vật và hiện tượng xem bất kỳ sinh vật nào cũng tiến hóa và phát triển không ngừng. Nguyên tắc này giúp ta xem xét các sinh vật trong trạng thái tiến hóa, khái quát xu hướng chung của sinh tiến hóa là xu hướng đi lên, cái mới ra đời thay thế cái cũ. Sinh tiến hóa đi lên có thể diễn ra theo chiều hướng tiến bộ cao, tiến hóa gián đoạn phức tạp, tiến hóa hoàn thiện hoàn chỉnh.

Quy luật Thống nhất và Đấu tranh giữa các mặt đối lập có vai trò quan trọng vạch ra nguyên gốc, tiến hóa của sinh vật phát triển. Nghiên cứu quy luật này phải thừa nhận mâu thuẫn khách quan và là hiện tượng phổ biến. Mọi sinh vật và hiện tượng đều là mặt thống nhất của các mặt, các thuộc tính, các khuynh hướng đối lập nhau nhưng liên hệ ràng buộc với nhau tạo thành mâu thuẫn. Giải quyết mâu thuẫn tạo tiền đề cho sinh vật phát triển đi lên.

Quy luật Lượng Chênh lệch thay đổi và lượng đổi thành chất và ngược lại. Đó là cách thức của sinh tiến hóa và phát triển của sinh vật. Sự thay đổi lượng mặt giới hạn nào đó dẫn tới sự thay đổi chất và ngược lại. Quá trình tác động lẫn nhau giữa hai mặt chất và lượng tạo nên con đường tiến hóa liên tục, tiến hóa diễn ra liên tục, rời rạc biến đổi dần dần cho bước nhảy vọt tiếp theo, cuối cùng làm cho sinh vật không ngừng biến đổi và phát triển.

Quy luật Phức tạp hóa là quy luật chuyển ra khuynh hướng của sinh tiến hóa và phát triển của sinh vật. Thông qua mặt sự phức tạp thì sinh vật cũ mất đi, cái mới được hình thành từ cái cũ nhưng trên cơ sở mặt cao hơn, hoàn thiện hơn và tiến bộ hơn, đó là sinh phát triển theo đường xoắn ốc.

Học thuyết Tiến hóa của Darwin

Sinh tiến hóa và hiện tượng biến đổi sinh vật dựa trên sự sống tùy thuộc vào trình độ khoa học của từng thời đại và quan điểm triết học của nhà khoa học. Ngay từ khi con người nhận thức được sự hiện diện của mình trong thế giới xung quanh thì câu hỏi đầu tiên là về nguồn gốc sự sống và nguồn gốc của chính con người. Quan điểm về sự sống là lĩnh vực đấu tranh quyết liệt và không khoan nhượng giữa các trường phái triết học khác nhau qua nhiều thế kỷ.

Mặc dù những kiến thức sinh học đã được hình thành ngay từ thời cổ Hy Lạp, những lý thuyết sinh học với tư cách là khoa học của sự sống cũng phải trải qua những thăng trầm và trĩu nặng những gánh nặng của những quan điểm triết học siêu hình, duy tâm, máy móc như quan điểm của các nhà Sinh học Lucretius và các sự sống hay mầm sống. Điều này cản trở sự tìm kiếm bản chất đích thực của sự sống trong một thời gian rất dài.

Học thuyết tiến hóa của Darwin

Tác Giả: Vietsciences- Văn Th&# H&#nh
Thứ Hai, 30 Tháng 3 Năm 2009 21:09

Học thuyết T&# bào (Matthias Schleiden & Theodor Schwann 1838 – 1839) và Học thuyết Tiến hóa (Charles Darwin, 1859) ra đ&#i đã đánh đ&# u b&# c ngo&# t l&# ch s&# , đ&# a Sinh h&# c t&# m&# t lĩnh v&# c n&# ng v&# quan sát và mô t&# tr&# thành m&# t ngành khoa h&# c chính xác, đ&# ng th&# i cũng là c&# s&# v&# ng ch&# c cho t&# duy tri&# t h&# c duy v&# t bi&# n ch&# ng. Chính vì v&# y, nhà duy v&# t bi&# n ch&# ng Fridrick Engels đã đánh giá r&# t cao các phát ki&# n này và cho r&# ng H&# c thuyết T&# bào, H&# c thuyết Tiến hóa và Đ&# nh lu&# t B&# o toàn Năng l&# ng là ba phát minh khoa h&# c t&# nhiên vĩ đ&# i nh&# t c&# a th&# k&# XIX.

T&# m&# t nhà duy tâm theo t&# t&# ng Thiên chúa giáo coi muôn loài là do th&# ng đ&# sáng t&# o ra và b&# t bi&# n, Darwin sau nh&# ng cu&# c hành trình gian kh&# nghiên c&# u th&# c t&# đã cho ra đ&# i h&# c thuyết Tiến hóa. Học thuyết Tiến hóa của Darwin cho r&# ng đ&# c tính thích nghi c&# a c&# th&# và s&# đ&# đa đ&# ng v&# loài là k&# t qu&# c&# a quá trình tiến hóa lâu dài, loài m&# i xu&# t hi&# n t&# loài cũ, thông qua đ&# u tranh sinh t&# n và ch&# n l&# c t&# nhiên.

Trong cu&# n “Ngu&# n g&# c các loài” Darwin cho r&# ng tiến hoá b&# ng con đ&# ng ch&# n l&# c t&# nhiên là áp đ&# ng cho t&# t c&# các sinh v&# t, k&# c&# con ngu&# i. Trong cu&# n “Ngu&# n g&# c loài ngu&# i và ch&# n l&# c sinh đ&# c” ông kh&# ng đ&# nh con ngu&# i có ngu&# n g&# c t&# đ&# ng v&# t và t&# tiên con ngu&# i có chung ngu&# n g&# c v&# i kh&# .

Học thuyết Tiến hóa của Darwin nh&# m&# t b&# n tuyên ngôn ch&# ng l&# i quan đ&# m duy tâm siêu hình cho r&# ng loài có tính đ&# t đo&# n, b&# t bi&# n và không có m&# i liên h&# v&# i nhau. Học thuyết Tiến hóa cũng th&# hi&# n tính cách m&# ng trong t&# duy v&# th&# gi&# i khi cho r&# ng th&# gi&# i là m&# t th&# c th&# khách quan luôn bi&# n đ&# i và phát tri&# n và có th&# nh&# n th&# c đ&# c. Đ&# ng l&# c c&# a s&# phát tri&# n là nh&# ng nhân t&# t&# nhiên, khách quan ch&# không ph&# i do m&# t l&# c huy&# n bí siêu nhiên đ&# u khi&# n. Đ&# u này hoàn toàn phù h&# p v&# i các nguyên lý v&# m&# i quan h&# ph&# bi&# n và nguyên lý phát tri&# n c&# a s&# v&# t và hi&# n t&# ng theo quan đ&# m bi&# n ch&# ng duy v&# t. Nh&# v&# y, Học thuyết Tiến hóa có th&# đ&# c xem nh&# là n&# n t&# ng c&# a tri&# t h&# c duy v&# t bi&# n ch&# ng v&# th&# gi&# i s&# ng.

Học thuyết Tiến hóa Tổng hợp

Học thuyết Tiến hóa của Darwin đã làm cu&# c cách m&# ng th&# c s&# trong khoa h&# c và t&# duy. Tuy v&# y, vào th&# i k&# H&# c thuyết Tiến hóa ra đ&# i, m&# t s&# v&# n đ&# v&# n ch&# a gi&# i thích đ&# c và đ&# c xem là nh&# ng đ&# m y&# u c&# a H&# c thuyết Tiến hóa của Darwin. Ngay c&# Darwin cũng ch&# a lý gi&# i

Học thuyết tiến hóa của Darwin

Tác Giả: Vietsciences- Văn Thơ Hánh
Thứ Hai, 30 Tháng 3 Năm 2009 21:09

Đäc cÉ chÉ di truyßn các đäc đä m thích nghi. Darwin đä cÉ p đän hiän täng biän đä cÉ a cá thä trong quän thä. Ông cho räng đäu kiän tä nhiên đã chän läc các biän đä đó, nhäng chä a phân biät rõ thäng biän và biän đä di truyßn và nguyên nhân cÉ a biän đä là gì. Chính vì väy, nhiäu ngä i äng hä học thuyết Tiän hóa đã cho räng nguyên nhân cÉ a biän đä là do đäu kiän môi träng thay đäi. Theo quan đä m này, Lysenko (1940 -1960) cho räng có thä dùng đäu kiän ngoäi cänh đä chän läc nhäng biän đä có läi và áp đät quan đä m này trong thäc tä Liên Xô träc đây. Vì i sai läm này, träng phái Lysenko tän täi hän hai mä i năm đã làm tät häu đáng kä không chä nän sän suät nông nghiäp mà còn cän trä bäc tän cÉ a khoa häc sinh häc Xô Viät trong mät thäi gian dài.

Väi sä phát triän nhanh chóng cÉ a khoa häc sinh häc, đäc biät là các Đänh luät di truyßn cÉ a Menden phát hiän ra gene väi tên gäi là “nhân tä di truyßn cä đänh”, phát minh cÉ a Watson và Crick vä cäu trúc phân täc cÉ a DNA và sä phát triän nhä vũ bão cÉ a di truyßn häc và sinh häc phân tä trong nhäng năm 50 cÉ a thä kä XX đã làm sáng tä bän chät và khäng đänh tính đúng đän cÉ a thuyết Tiän hóa cÉ a Darwin. Đây đäc coi là Học thuyết Tiän hóa täng häp.

Häc thuyết vä đät biän cÉ a di truyßn đã làm rõ bän chät häc thuyết cÉ a Darwin khi chä ra räng đät biän gene, đät biän thä nhiäm säc cũng nhä biän đä tái tä häp là đäc tính cÉ a cä thä xäy ra trong quá trình biän đäi cÉ a vät chät säng, không mang tính đänh häng, là nguyên liäu cho tác đäng cÉ a chän läc tä nhiên. Theo thuyết Tiän hóa Täng häp thì biän đäi thích nghi là kät quäc cÉ a đät biän di truyßn và chän läc tä nhiên. Đät biän là hiän täng phä biän trong cä thä säng tä virus cho đän con ngä i và đäc cä xem là mät đäc tính cÉ a sä säng, bäi đät biän là nguyên liäu cÉ a chän läc tä nhiên và bän chät cÉ a di truyßn là truyßn läi cho thä hä sau gene và hä gene (kä cä đät biän và không đät biän), täc là genotip chä không phäi di truyßn träc tiäp các tính träng phenotip.

Häc thuyết cÉ a Darwin chä yäu đä cÉ p đän biän đä cÉ a täng cá thä trong quän thä và mäi täng quan sinh sän giäa các cá thä, mà chä a đä cÉ p đän vän gene cÉ a quän thä. Darwin cũng chä a đäa ra đäc cä tiêu chí đä xác đänh loài cũng nhä chä a làm sáng tä đäc cä chä hình thành loài mäi tä các thä hoäc loài phä. Sau khi di truyßn häc quän thä ra đäi väi các quy luät cÉ a Hardy – Weinberg, ngä i ta mäi hiäu rõ räng tác đäng cÉ a chän läc tä nhiên không chä i mäc cá thä mà còn thä hiän i mäc quän thä. Vän gene cÉ a quän thä có thä thay đäi do nhiäu nguyên nhân nhä đät biän, gene nhäy, do dòng gene, do cách ly sinh sän hay cách ly đäa lý sinh thái v.v. Chính nhân tä chän läc tä nhiên đã tác đäng lên vän gene cÉ a quän thä, làm biän đäi các mäc đä thä, loài phä thành loài mäi. Vì väy häc thuyết Tiän hóa Täng häp đã xác đänh loài là đän vä cÉ a tiän hóa và chia quá trình tiän hóa thành tiän hóa vi mô và tiän hóa vĩ mô.

Cho dù có nhäng hän chä nhät đänh, häc thuyết Tiän hóa cÉ a Darwin thäc sä là phát kiän thiên

Học thuyết tiến hóa của Darwin

Tác Giả: Vietsciences- Văn Thơ H&#nh
Thứ Hai, 30 Tháng 3 Năm 2009 21:09

tài, đã mở ra một trang mới của lịch sử phát triển sinh học đồng thời khẳng định tính đúng đắn của tư duy duy vật biện chứng. Bản thân Darwin cũng là tấm gương gương sáng về nhân cách của một nhà khoa học chân chính không màng vinh hoa, không sợ chửi trích, lao động quên mình và luôn kiên trì trên con đường gian nan vô tận để tìm kiếm chân lý khoa học khách quan.

Tài liệu tham khảo chính:

1. Triết học tập 1, 2, 3, nhà xuất bản Giáo dục 1995.
2. Triết học Mác – Lênin, tập 1, nhà xuất bản Giáo dục 1995.
3. Nguyễn Nhữ Hiên, Lê Đình Long, Đái Duy Ban, “Những phát minh trong khoa học số học”, nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 2005.
4. John B. Carter and Venetia A. Saunders, “Virology Principles and applications”, John Wiley& Sons, Ltd, 2007.